

Số: 451/2022/QĐST-HNGĐ

Tân Bình, ngày 24 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 427/2022/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Võ Ngọc Hạ Q, sinh năm 1975

Địa chỉ: 147/4 Đường S, Phường D, quận F, TP.Hồ Chí Minh

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Nguyễn Thành T, sinh năm 1975

Địa chỉ: 147/4 Đường S, Phường D, quận F, TP.Hồ Chí Minh

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Ngọc Hạ Q và ông Nguyễn Thành T thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Thị Xuân Y, sinh ngày 08/10/2003, đã thành niên.

[3] Về tài sản chung: Hai bên xác nhận không có.

[4] Về nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

[5] Về lệ phí: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng ông bà cùng chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Ngọc Hạ Q và ông Nguyễn Thành T thuận tình ly hôn (Bà Võ Ngọc Hạ Q và ông Nguyễn Thành T đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 12 do Ủy ban nhân dân xã H, huyện G, tỉnh Tiền Giang cấp ngày 16/8/2004).

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Thị Xuân Y, sinh ngày 08/10/2003, đã thành niên.

- Về tài sản chung: Hai bên xác nhận không có.

- Về nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

## **2. Về lệ phí Tòa án:**

Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng do bà Võ Ngọc Hạ Q và ông Nguyễn Thành T nộp được trừ vào 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0031411 ngày 12/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình, TP.Hồ Chí Minh.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

### ***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND Q.Tân Bình;
- UBND xã H, huyện G, tỉnh Tiền Giang;
- Chi cục THADS Q. Tân Bình;
- Lưu.

## **THẨM PHÁN**

**Trần Thanh Vân**